

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày: 05-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông: Nguyễn Văn Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Dương Xuân Đỉnh

Ông: Dương Xuân Thìn

- Thư ký phiên tòa: Bà: Nguyễn Thị Hương – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, TP Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông: Nguyễn Doãn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Phạm Quang T, sinh năm 1993; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn V, xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Quang T1, sinh năm 1965 và bà Đỗ Thị N, sinh năm 1969; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 27/10/2011 Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt Phạm Quang T 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 52/2011/HSST ngày 27/10/2011 (Đã nộp án phí ngày 27/12/2011); Ngày 05/01/2021 Cục hồ sơ nghiệp vụ có công văn số 724 xác định không có thông tin về việc chấp hành bản án số 52 ngày 27/10/2011 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình); Ngày 27/9/2012 Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt Phạm Quang T 42 tháng tù về tội Cướp tài sản theo bản án số 64/2012/HS-ST ngày 27/9/2012 (Đã nộp án phí ngày 27/9/2012; Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2015). (Hành vi này tái phạm hành

vi phạm tội bị xét xử tại Bản án số 52 ngày 27/10/2011; Ngày 26/4/2017 Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt Phạm Quang T 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 22/2017 ngày 26/04/2017 (Đã nộp phạt án phí ngày 06/6/2017); Ngày 19/5/2017 Tòa án huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt Phạm Quang T 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 29/2017/HSST ngày 19/5/2017. Quyết định tổng hợp hình phạt số 01 ngày 20/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình tổng hợp hình phạt của hai Bản án số 22/2017 ngày 26/4/2017 và Bản án số 29/2017 ngày 19/5/2017 đối với Phạm Quang T là 2 năm 6 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt và ra trại ngày 14/7/2019 (Đã nộp án phí ngày 14/7/2017); Bị cáo Phạm Quang T bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2020 đến nay tại trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

2/ Phạm Quang T2, sinh năm 1994; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn V, xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Quang T1, sinh năm 1965 và bà Đỗ Thị N, sinh năm 1969; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ 02; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 14/11/2020 đến ngày 23/11/2020 tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông **Ngô Văn L**, sinh năm 1963 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn D, xã M, huyện Đ, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12h50’ ngày 12/11/2020 Công an xã Mai Lâm, Công an huyện Đông Anh phối hợp với quần chúng nhân dân phát hiện Phạm Quang T đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của gia đình ông Ngô Văn L. Khi thấy hành vi trộm cắp của mình bị phát hiện, T trốn vào nhà vệ sinh của nhà ông L, sau đó tiếp tục bỏ chạy ra bên ngoài thì bị lực lượng công an bắt giữ. Khi bắt, T khai nhận hành vi trộm cắp tài sản tại gia đình ông L. Kiểm tra trên người T, cơ quan Công an phát hiện và thu giữ: 1.393.000 đồng tại túi quần phía sau; 04 đồng hồ đeo tay và 01 vạm phá khóa tại túi quần phía trước bên trái; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp bên ống tay trái. Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản và đưa T về trụ sở đấu tranh làm rõ.

Quá trình điều tra xác định:

Phạm Quang T và Phạm Quang T2 là hai anh em ruột. Khoảng 09h30’ ngày 12/11/2020, Phạm Quang T2 điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu xám,

không nhớ rõ BKS chở Phạm Quang T sang địa bàn Đông Anh để mua gạch chịu nhiệt cho gia đình. Đến khoảng 11h30' cùng ngày, khi đi qua quán nhà ông Ngô Văn L, thấy nhà không có ai, xung quanh vắng vẻ nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khi đi đến gần Trạm y tế xã Mai Lâm, T bảo T2 dừng xe và bảo: “Tao vào đây có chút việc”. T đi bộ ngược lại phía nhà ông L. Đến nơi, T trèo lên hàng rào quan sát thấy chìa khóa treo sau cổng nên tụt xuống lấy chìa khóa mở cổng đột nhập vào trong để tìm tài sản chiếm đoạt.

Thấy cửa nhà không khóa, T vào nhà lục soát tài sản, T đi loanh quanh các phòng tìm tài sản trộm cắp. T đi vào phòng khách, mở tủ gỗ kính (tủ không khóa) lục soát trộm cắp 04 đồng hồ (trong đó 01 đồng hồ đeo tay, có dây bằng kim loại có dòng chữ ARGENT PLAQUEORG 20M; 01 đồng hồ đeo tay, có dây bằng kim loại có dòng chữ ESSENCE; 01 đồng hồ đeo tay, có dây bằng kim loại có dòng chữ TWINS; 01 đồng hồ đeo tay, có dây bằng da có dòng chữ RATE) đựng vào túi quần phía trước bên trái rồi lấy tiếp 1.393.000 đồng trong tủ quần áo đựng vào túi quần sau bên trái. Khoảng 10 phút, không thấy T ra, T2 quay lại gọi T đi về. T trả lời “chờ tao tý”. T2 chờ ở ngoài đường. Khoảng 5 phút sau, T2 đi xe máy đến cổng nhà ông L rồi tắt máy và dắt lùi xe vào trong nhà ông L. Thấy T2 đi xe máy đến, T bảo T2 cùng vào bê chiếc két sắt trong phòng khách để lên yên sau xe máy, T2 giữ xe còn T tiếp tục đi vào phòng ngủ lấy 01 màn hình chọn bài cho lên trên két sắt. T lấy dây ở sân nhà ông L buộc chằng két sắt và màn hình chọn bài. Sau đó T2 điều khiển xe máy mang két sắt và màn hình chọn bài đi cất giấu, T tiếp tục ở lại lục soát lấy tài sản tiếp. T lấy 03 máy khoan, 01 máy cắt, 01 máy gắn keo nền màu xanh, 01 máy hàn ở trong phòng khách cho vào 02 bao tải (T lấy bao tải ở sân nhà ông L), buộc kín miệng lại mang ra sân. T tìm thấy 01 đầu vạm và sử dụng chiếc kéo tại kệ để đồ trong khu vực nhà để xe nhà ông L để làm tay công chọc phá ổ khóa điện xe máy Honda Wave, sơn màu đen, BKS: 29S1 - 3367 để tại nhà để xe thông với bếp của quán nhằm sử dụng làm phương tiện tẩu thoát nhưng không mở được. T chờ bị can T2 quay lại đón thì ông L đi về nhà và phát hiện. T chui vào phòng vệ sinh ngoài vườn chốt cửa bên trong ẩn nấp. Ông L trình báo Công an xã Mai Lâm. Công an xã Mai Lâm cùng ông L đi kiểm tra xung quanh nhà, phát hiện T ẩn nấp trong phòng vệ sinh, tổ chức vây bắt. Bị phát hiện, T lườn qua ô thoáng phòng vệ sinh chạy men bờ ao phía sau để tẩu thoát. T chạy được khoảng 100m thì bị lực lượng Công an xã Mai Lâm bắt giữ, đưa về trụ sở làm việc. Quá trình bắt giữ T, cơ quan Công an kiểm tra người T phát hiện 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng, T nhận là ma túy của T, T cất giấu để sử dụng.

Đối với Phạm Quang T2, sau khi cùng bị cáo T chiếm đoạt chiếc két sắt cùng 01 màn hình chọn bài chằng trên xe máy, T2 điều khiển xe đến gửi tài sản trộm cắp được

tại 01 cửa hàng sắt thu mua sắt vụn tại địa bàn phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy (không xác định địa chỉ cụ thể). T2 quay lại đón T thì biết T bị bắt nên quay lại lấy kết sắt và màn hình chọn bài mang về phòng trọ tại Ngõ 2, Đại Linh, Trung Văn, Nam Từ Liêm cất giấu. Ngày 13/11/2020, biết không trốn tránh được pháp luật nên T2 chở kết sắt cùng màn hình chọn bài đến trước cửa số nhà 845 đường Ngô Gia Tự, Đức Giang, Long Biên, Hà Nội để rồi điện thoại với anh Đỗ Anh H mang chiếc kết sắt của ông L bị T và T2 chiếm đoạt đến giao nộp cho Công an xã Mai Lâm. T2 khai khi quay lại nhà ông L, T2 biết T đang trộm cắp tài sản nên tự nguyện đồng ý tham gia cùng T trộm cắp tài sản của gia đình ông L.

Cơ quan điều tra tạm giữ vật chứng:

- Trên người Phạm Quang T: 04 đồng hồ đeo tay; 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; số tiền 1.393.000 đồng; 01 đầu vạm phá khoá.

- Của anh Đỗ Anh H: 01 kết sắt bên trong có 4.500.000đ và 01 tờ tiền 100USD, 03 tờ tiền 2USD; 01 giấy chứng nhận kết hôn; 01 giấy khai sinh; 01 cây chọn bài hát.

- Của ông Ngô Văn L: 01 ổ khoá xe máy; 01 USB nhãn hiệu Kingston màu trắng (bên trong lưu trữ hình ảnh đối tượng trộm cắp tài sản ngày 12/11/2020 tại Du Nội, Mai Lâm, Đông Anh).

Kết quả khám nghiệm hiện trường phát hiện thu giữ: 02 bao tải, bên trong có: 01 kéo sắt dài 23cm, lưỡi dài 11,5cm, phần tay cầm bọc cao su màu đỏ; 03 máy khoan; 01 máy cắt; 01 máy gắn keo nền màu xanh; 01 máy hàn; 01 xe máy Honda Wave, sơn màu đen, BKS: 29S1 – 3367.

Kết quả kiểm tra kết sắt: Bên trong có có 4.500.000đ và 01 tờ tiền 100USD, 03 tờ tiền 2USD; 01 giấy khai sinh, 01 giấy chứng nhận kết hôn.

Ngày 14/11/2020, bị cáo T2 đến Cơ quan điều tra – Công an huyện Đông Anh đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Phạm Quang T và Phạm Quang T2 khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của ông L phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ.

Ngày 12/11/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội đã kết luận sơ bộ túi nilon chứa tinh thể màu trắng thu giữ trên người Phạm Quang T là chất ma túy Methamphetamin, trọng lượng 0,116g.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020, Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Anh kết luận:

- 01 chiếc kết sắt đứng dạng hình hộp chữ nhật nhãn hiệu Việt Đức, cao 80cm, rộng 40cm, bề ngang 50cm mua năm 2010, trị giá 700.000đ.

- 01 cây chọn bài hát màu trắng vàng, nhãn hiệu VietKTV, loại 21 inch mua năm 2019, trị giá 4.950.000đ.
- 01 đồng hồ đeo tay, có dây bằng kim loại có dòng chữ ARGENT PLAQUEORG 20M, trị giá 100.000đ.
- 01 đồng hồ đeo tay, có dây bằng kim loại có dòng chữ ESSENCE, trị giá 100.000đ
- 01 đồng hồ đeo tay, có dây bằng kim loại có dòng chữ TWINS mua năm 2019, trị giá 100.000đ.
- 01 đồng hồ đeo tay, có dây bằng da có dòng chữ RATE mua năm 2016, trị giá 100.000đ.
- 01 máy khoan màu đỏ đen, thân máy có dòng chữ “Chung Hợp”, Rotary Hamer, MOD: CH26; 220v – 60Hz – 430w, trị giá 500.000đ.
- 01 máy khoan màu đỏ nhãn hiệu “Sincan” trị giá 350.000đ.
- 01 máy khoan màu xanh nhãn hiệu BOSCH – Professional, GSB 550 – 3601AA15K0 loại 220v – 50/60Hz – 550w mua năm 2018, trị giá 900.000đ.
- 01 máy gắn keo nền không rõ nhãn hiệu mua năm 2019, trị giá 200.000đ.
- 01 máy hàn màu đỏ đen nhãn hiệu ULITE mua năm 2018, trị giá 2.000.000đ.
- 01 máy cắt màu xanh không rõ nhãn hiệu mua năm 2018, trị giá 400.000đ
- 01 xe máy Honda Wave, sơn màu đen, BKS: 29S1 – 3367; SM: 6681705; SK: 861204; đăng ký ngày 06/8/2007, trị giá 7.000.000đ.

Ngày 08/01/2021, Cơ quan điều tra có biên bản làm việc với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, đại diện Ngân hàng cho biết tỷ giá trung bình của 1 USD thời điểm ngày 12/11/2020 là 23.175 đồng.

Tổng trị giá tài sản là 19.856.550.000đ (*Mười chín triệu, tám trăm năm mươi sáu nghìn năm trăm năm mươi đồng*).

Về phần dân sự: Tại cơ quan điều tra gia đình ông L đề nghị bị cáo T, T2 bồi thường số tiền 10.000.000đ để mua màn hình bấm bài mới. Tuy nhiên, ngày 02/3/2021 ông L có Đơn trình bày nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đề nghị rút lại yêu cầu bồi thường 10.000.000đ trên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo Phạm Quang T và Phạm Quang T2 khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS-ĐA ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố bị cáo Phạm Quang T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Phạm Quang T2 về tội “trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Quang T và Phạm Quang T2 khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố. T2 thừa nhận là sau khi quay lại gọi T thì biết T trộm cắp nhưng vẫn đồng tình và lấy tài sản của ông L đem đi cất giấu, sau khi bị phát hiện đã đầu thú và nhờ người mang đến Công an trình diện.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Quang T từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hai tội bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 8 năm đến 9 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Quang T2 từ 08 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Ngô Văn L không yêu cầu bồi thường dân sự gì, nên không đặt ra giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên Công an huyện Đông Anh đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo, đương sự không có khiếu nại gì. Do vậy các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quang T và Phạm Quang T2 khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, các tài liệu điều tra vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở để xác định: Hồi 12h50' ngày 12/11/2020 tại thôn Du Nội, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội bị cáo Phạm Quang T và Phạm Quang T2 có hành vi trộm cắp tài sản của ông Ngô Văn L 01 chiếc kết sắt, 01 cây chọn bài hát nhãn hiệu VietKTV loại 21 inch, 01 đồng hồ đeo tay có dòng chữ ARGENT PLAQUEORG, 01 đồng hồ đeo tay có dòng chữ ESSENCE, 01 đồng hồ đeo

tay có dòng chữ TWINS, 01 đồng hồ đeo tay có dòng chữ RATE, 01 máy khoan có dòng chữ “Chung Hợp”, Rotary Hamer, MOD: CH26, 01 máy khoan màu đỏ nhãn hiệu “Sincan”, 01 máy khoan màu xanh nhãn hiệu BOSCH – Professional, 01 máy gắn keo nền không rõ nhãn hiệu, 01 máy hàn màu đỏ đen nhãn hiệu ULITE, 01 máy cắt màu xanh không rõ nhãn hiệu, 01 xe máy Honda Wave, sơn màu đen, BKS: 29S1 – 3367; 4.500.000đ và 01 tờ tiền 100USD, 03 tờ tiền 2USD (trong két sắt) Tổng trị giá tài sản là 19.856.550.000đ (*Mười chín triệu, tám trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm năm mươi đồng*) khi bị bắt quả tang thu giữ trong người của Phạm Quang T 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng là chất ma túy Methamphetamin có trọng lượng 0,116g, T thừa nhận là số ma túy này mua ở ven đường chợ Trời cất giấu trong người để sử dụng. Hành vi ấy của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng ngày 27/9/2012 bị cáo phạm tội “Cướp tài sản”, chưa được xóa án lại phạm tội mới vào ngày 06/02/2017 đã tính tái phạm, do vậy bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung. Còn đối với Phạm Quang T2 với vai trò giúp sức Phạm Quang T trộm cắp tài sản của ông Ngô Văn L nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố bị cáo Phạm Quang T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Phạm Quang T2 về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự bằng bản cáo trạng số 18/CT-VKS-ĐA ngày 28 tháng 01 năm 2021 là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sự an toàn trong đời sống sinh hoạt của nhân dân, gây thiệt hại đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó việc đưa các bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bộ luật hình sự quy định, để có một mức hình phạt cho tương xứng.

Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản thu hồi ngay trả cho người bị hại, bị cáo T2 đã ra đầu thú sau khi bị phát hiện hành vi phạm tội và tự nguyện mang trả lại tài sản chiếm đoạt. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, (thêm điểm b,s khoản 1, khoản 2 đối với bị cáo T2) Điều 51 Bộ luật hình sự. Nhưng với nhân thân của bị cáo T là xấu vì đã có 04 tiền án lần này phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, điều đó thể hiện bị cáo lười lao động ý thức chấp hành pháp luật kém, còn bị cáo T2 tuy không có mục đích từ trước nhưng với hành vi phạm tội rất táo bạo thực hiện giữa ban ngày, nhiệt tình giúp sức thực hiện tội phạm đến cùng, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật, nên dù có xem xét chiếu cố

đến mấy cũng cần thiết phải buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tại trại giam trong thời hạn nhất định mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn xin rút lại yêu cầu bị cáo T, T2 bồi thường 10.000.000đ và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Nhưng xét thấy các bị cáo có thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng: Đối với 04 đồng hồ đeo tay; số tiền 1.393.000 đồng; 03 máy khoan; 01 máy cắt; 01 máy gắn keo nền màu xanh; 01 máy hàn; 01 xe máy Honda Wave, sơn màu đen, BKS: 29S1 – 3367; 01 kéo sắt dài 23cm, lưỡi dài 11,5cm, phần tay cầm bọc cao su màu đỏ; 01 đầu văm; 01 kết sắt bên trong có 4.500.000đ và 01 tờ tiền 100USD, 03 tờ tiền 2USD; 01 giấy chứng nhận kết hôn; 01 giấy khai sinh; 01 cây chọn bài hát; 01 USB nhãn hiệu Kingston màu trắng đều là tài sản hợp pháp của ông Ngô Văn L. Ngày 16/12/2020, Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng trao trả toàn bộ tài sản trên cho ông L. Ông L đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Đối với hình ảnh đối tượng trộm cắp tài sản ngày 12/11/2020 tại Du Nội, Mai Lâm, Đông Anh lưu trữ trong USB nhãn hiệu Kington màu trắng không có giá trị nên ông L không đề nghị nhận lại, Cơ quan điều tra lưu trữ hình ảnh trên vào 01 USB màu trắng nhãn hiệu TOSIBA kèm theo hồ sơ chuyển Tòa án, xét thấy cần lưu USB trên cùng hồ sơ vụ án làm căn cứ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu xám mà các bị cáo T2, T sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. T2 khai nhận: Khoảng tháng 9/2020, T2 mua chiếc xe máy trên của một người đàn ông đăng bán xe trên trang Chợ Tốt (hiện không nhớ tên tài khoản). Sau khi giao dịch người đàn ông này mang xe đến phòng trọ tại Trung Văn, Nam Từ Liêm của T2 bán với giá 3.500.000đ kèm theo giấy đăng ký xe về để sử dụng trong sinh hoạt. Do cần tiền, khoảng 20h00' ngày 12/11/2020, T2 bán chiếc xe máy trên cho một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch tại ven đường Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội (Quá trình mua bán xe không lập giấy tờ). T2 cùng gia đình khai không nhớ BKS xe và số khung, số máy, vì vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ nguồn gốc và truy tìm chiếc xe máy trên nên Tòa án không xem xét.

Đối với anh Đỗ Anh H không biết các bị cáo đi trộm cắp tài sản, được bị cáo T nhờ mang kết sắt và 01 màn hình chọn bài là tài sản do trộm cắp mà có đến giao nộp

cho Cơ quan điều tra nên không phạm tội, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý nên Tòa án không xem xét.

Đối với người đàn ông tên C bán ma túy cho bị cáo T tại ven đường trong chợ Hoà Bình (chợ Trời) thuộc phường Phố Huế, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Bị cáo T khai nhận không biết được địa chỉ, lai lịch cụ thể của C nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ nên Tòa án không xem xét.

Đối với 01 túi nilon là ma túy tổng hợp Methamphetamine, khối lượng 0,116gam (phong bì niêm phong) và 01 ổ khoá xe máy xét không có giá trị sử dụng nên cho tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo T, T2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Quang T** phạm tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo **Phạm Quang T2** phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật hình sự đối với Phạm Quang T.

Xử phạt: Phạm Quang T: 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 05 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/11/2020.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Quang T2 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, nhưng được trừ cho những ngày bị tạm giữ từ 14/11/2020 đến 23/11/2020.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon ma túy tổng hợp Methamphetamine, khối lượng 0,116gam (phong bì niêm phong) và 01 ổ khoá xe máy (Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đông Anh với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh ngày 29/01/2021).

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- TAND TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Khánh